TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2021/HS-PT
Ngày: 25 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bỉnh
- *Các Thẩm phán:* Ông Đỗ Mạnh Hùng
Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 33/2021/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Ya D; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: **Ya D**, sinh năm 1997 tại Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn MB, xã ĐQ, huyện ĐTr, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Chu Ru; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dam B, sinh năm 1956; con bà: Ma P sinh năm 1949; gia đình có 08 anh chị em, lớn sinh năm 1971, nhỏ là bị cáo; vợ: Ky Ta, sinh năm 1992; con: 02 con, sinh năm 2018 và 2020. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang được tại ngoại. Có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Ban quản lý rừng phòng hộ TN –Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Tr – Chức vụ: Trưởng ban.

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/5/2020, Cơ quan cảnh cảnh sát điều tra Công an huyện ĐTr tiếp nhận hồ sơ từ hạt kiểm lâm huyện ĐTr về vụ án "hủy hoại rừng" chưa phát hiện được đối tượng thực hiện hành vi tại khoảnh 2, tiểu khu 345, địa giới hành chính xã ĐQ, ĐTr do Ban quản lý rừng phòng hộ TN quản lý. Quá trình xác minh Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐTr xác định đối tượng Ya D sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: MB, xã ĐQ, ĐTr là người thực hiện hành vi nên triệu tập đến làm việc. Tại cơ quan điều tra Ya D khai nhận vào khoảng giữa tháng 3 năm 2020, Ya D sinh năm 1997, hộ khẩu thường trú: thôn MB, xã ĐQ, huyện ĐTr do không có đất làm vườn nên Ya D một mình dùng dao, cưa máy, đã cưa chặt cây tại khoảnh 2, tiểu khu 345, xã ĐQ, huyện ĐTr diện tích đất rừng trên là rừng tự nhiên cơ cấu rừng phòng hộ theo quyết định số: 2016/QĐ – UBND ngày 09/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng phê duyệt kết quả điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng tỉnh Lâm Đồng. Thời gian chặt khoảng 7 ngày, Diện tích rừng bị chặt là 5.867m^2, tổng số lâm sản thiệt hại là 84,918m^3 bao gồm tổng số lượng cây bị cưa hạ là 270 cây có đường kính từ 03cm đến 90cm, gồm các loại cây: bằng lăng, dẻ, thông hai lá, trò lông.

Theo kết luận hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện ĐTr số: 61 ngày 19/6/2020 lâm sản bị thiệt hại là 167.449.000đ.

Vật chứng vụ án: Một dao có cán bằng tre dài 90 cm lưỡi dao dài 33 cm. Một máy cưa cầm tay do bị cáo giao nộp. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ĐTr đã ra quyết định xử lý vật chứng chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐTr chờ xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 176/CT - VKS ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐTr đã truy tố bị cáo Ya D về tội *"Hủy hoại rừng"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại bản án số 09/2021/HS-ST ngày 19/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện ĐTr đã xử;

Tuyên bố bị cáo Ya D phạm tội *"Hủy hoại rừng"*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm m, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Ya D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 587 và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo Ya D phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho Ban quản lý rừng phòng hộ TN số tiền 167.449.000đ (Một trăm sáu bảy triệu, bốn trăm bốn chín ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo

* Ngày 26/01/2021 bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay,

Bị cáo thay đổi kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Nguyên đơn dân sự ông Nguyễn Hữu Tr – đại diện Ban quản lý rừng phòng hộ TN không đồng ý giảm tiền bồi thường, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về việc áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ lời khai của bị cáo; biên bản thu giữ tang vật và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do không có đất làm vườn nên bị cáo Ya D đã một mình dùng dao, cưa máy chặt phá cây tại khoảnh 2, tiểu khu 345, xã ĐQ, huyện ĐTr là rừng tự nhiên cơ cấu rừng phòng hộ. Thời gian chặt khoảng 7 ngày, với tổng diện tích bị chặt phá là 5.867m^2, tổng số lâm sản thiệt hại là 84,918m^3 bao gồm tổng số lượng cây bị cưa hạ là 270 cây có đường kính từ 03 cm đến 90 cm, gồm các loại cây: bằng lăng, dẻ, thông hai lá, trò lông. Theo kết luận hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự ủy ban nhân dân huyện ĐTr số: 61/KL-HĐĐG ngày 19/6/2020 lâm sản bị thiệt hại là 167.449.000đ. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "*Hủy hoại rừng*" tại điểm c khoản 1 Điều 243 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong hạn luật định nên được xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi kháng cáo, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Do đó kháng cáo của bị cáo về phần trách nhiệm dân sự không đưa ra xem xét. Tuy nhiên, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà cần giữ nguyên mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để xử phạt bị cáo 06

tháng tù dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự là thiếu sót nên rút kinh nghiệm.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ya D, giữ nguyên bản án sơ thẩm; xử:

1. Tuyên bố: bị cáo Ya D phạm tội "Hủy hoại rừng".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 243; điểm m, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ya D 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 587 và Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Ya D bồi thường thiệt hại cho Ban quản lý rừng phòng hộ TN số tiền 167.449.000đ (Một trăm sáu bảy triệu, bốn trăm bốn chín ngàn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**./.**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GĐKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện ĐTr(02);
- VKSND huyện ĐTr (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện ĐTr(01);
- Cơ quan THAHS CA huyện ĐTr(01);
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (01);
- Nguyên đơn DS (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Bỉnh